

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	409.36	-5.10	-1.23%
KLGD (triệu ck)	22.39	1.17	5.52%
GTGD (tỷ đồng)	385.07	40.07	11.61%
Tổng cung (triệu ck)	41.64	-0.86	-2.02%
Tổng cầu (triệu ck)	36.61	-4.47	-10.88%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	2.81	0.59	26.35%
KL bán (triệu ck)	2.38	0.54	29.71%
Giá trị mua (tỷ đồng)	80.28	20.41	34.10%
Giá trị bán (tỷ đồng)	78.57	17.55	28.76%

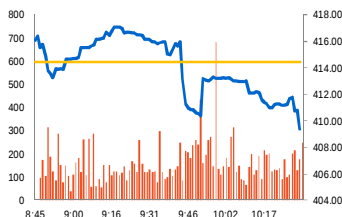
Nhận định thị trường:

Trên diễn đàn thảo luận tại Quốc Hội, một số ý kiến cho rằng nợ công ở Việt Nam đã ở mức báo động khi tỷ lệ nợ công ước tính đến cuối 2011 là 54,5% GDP, còn tỷ lệ nợ nước ngoài là 41,5% GDP, tương đương 50 tỷ USD. Nếu so với dự trữ ngoại hối của Việt Nam hiện nay (chỉ khoảng 14 – 15 tỷ USD) thì số nợ nước ngoài gấp tới hơn ba lần.

Bộ trưởng bộ tài chính cho biết giá xăng bán lẻ trong nước chưa thể giảm được vì lý do giá xăng thành phẩm vẫn ở mức cao. Giá bán lẻ xăng dầu trong nước được tính dựa trên giá xăng thành phẩm. Hiện tại mặc dù giá dầu thô giảm, nhưng giá xăng thành phẩm vẫn ở mức rất cao (122 – 124 USD/thùng).

Báo cáo tài chính quý 3 của các DNNY tiếp tục được công bố và hé lộ thêm nhiều doanh nghiệp ngành ngân hàng, mía đường và khai khoáng có kết quả kinh doanh tương đối khả quan.

Biến động trong ngày



Dòng tiền tiếp tục đứng ngoài thị trường bất chấp những thông tin tích cực mới được công bố như mức tăng CPI của cả nước thấp hơn dự báo, hay dự trữ ngoại hối tăng vượt dự kiến v.v... Diễn biến phiên hôm nay cho thấy sức cầu tiếp tục suy giảm là nguyên nhân chính khiến thị trường giảm mạnh mặc dù áp lực bán không tăng nhiều.

Thanh khoản thị trường sụt giảm, đồng thời các công cụ dòng tiền cũng duy giảm trở lại cho thấy sự phục hồi từ yếu tố dòng tiền thể hiện trong những phiên trước vẫn chưa thực sự vững chắc. HNX-Index quay đầu giảm mạnh tại ngưỡng kháng cự 69 điểm và tạo thành dạng đỉnh sau thấp dần (lower low). Dấu hiệu này cho một tín hiệu không tích cực về xu thế ngắn hạn của thị trường. Trong những phiên sắp tới nếu thiếu những chuyển biến từ thanh khoản thì thị trường có thể sẽ còn tiếp tục giảm. VN-Index có các ngưỡng hỗ trợ tại 380 – 400 điểm, còn HNX-Index có hỗ trợ tại 66 điểm, tương ứng mức đáy cũ trước đó. NĐT tạm thời chưa nên tham gia vào thị trường, đồng thời nên theo sát diễn biến của thị trường và dòng tiền tham gia khi chỉ số hai sàn đã gần tới vùng hỗ trợ mạnh.

Duong Dao, Analyst

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

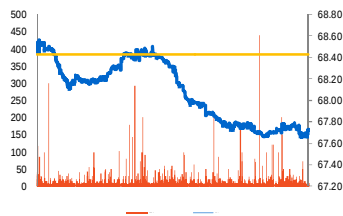
ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

HNX:**Nhận định thị trường:****Tổng quan thị trường**

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	67.72 ↓	-0.71	-1.04%
KLGD (triệu ck)	23.03 ↓	-4.48	-16.28%
GTGD (tỷ đồng)	226.48 ↓	-39.71	-14.92%
Tổng cung (triệu ck)	39.96 ↓	-3.00	-6.98%
Tổng cầu (triệu ck)	33.20 ↓	-8.58	-20.53%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.64 ↓	-0.51	-44.17%
KL bán (triệu ck)	0.16 ↑	0.02	16.32%
Giá trị mua (tỷ đồng)	7.76 ↓	-5.08	-39.57%
Giá trị bán (tỷ đồng)	2.11 ↑	0.66	45.95%



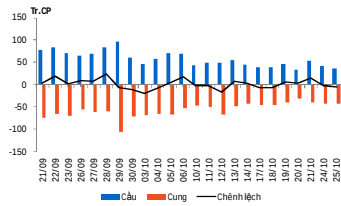
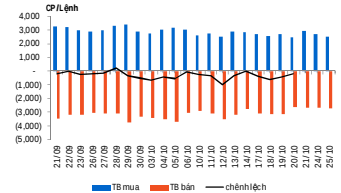
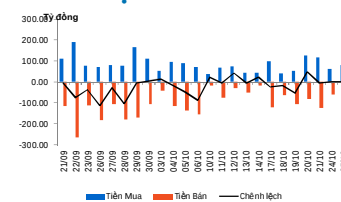
Đồ thị HNX-Index.

Biến động trong ngày

Bất chấp những thông tin tích cực được công bố trong vài ngày gần đây, sàn HNX tiếp tục giảm mạnh với thanh khoản tiếp tục giảm mạnh xuống quanh mức 20 triệu đơn vị khớp lệnh.

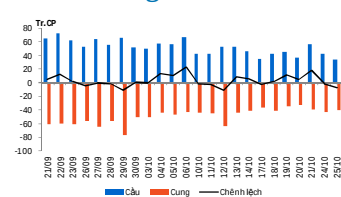
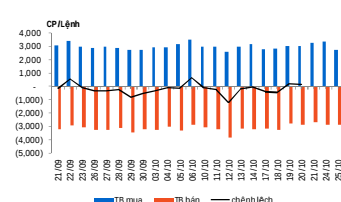
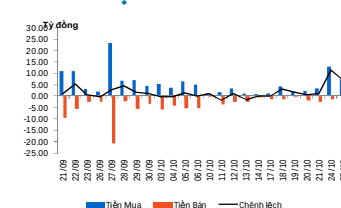
HNX-Index giảm tại ngưỡng 69 điểm là một tín hiệu không tích cực, thể hiện xu thế giảm ngắn hạn vẫn hiện hữu. Trong quá trình giảm, chỉ số tạo thành các đỉnh/ đáy dạng thấp dần (lower low) đồng thời các ngưỡng kháng cự ngắn hạn cũng được tạo nên tương ứng mà gần nhất là 69 điểm. Khi không tăng phá vỡ được ngưỡng này, chỉ số HNX-Index vẫn sẽ tiếp tục xu thế giảm ngắn hạn.

Thông tin tích cực không khiến dòng tiền quay trở lại thị trường. Phiên giao dịch hôm nay cho thấy sức mua vẫn chưa có cải thiện. Lực cầu đột ngột sụt giảm là nguyên nhân khiến thị trường giảm mạnh, mặc dù áp lực bán không tăng. Các tín hiệu kỹ thuật cho thấy HNX-Index hiện tại vẫn chưa thoát khỏi xu thế giảm. Hỗ trợ tiếp theo của chỉ số nằm tại 66 điểm. Trong khoảng thời gian này, NĐT tạm thời chưa nên tham gia vào thị trường, đồng thời nên tiếp tục theo sát diễn biến thị trường khi chỉ số đang tới gần ngưỡng hỗ trợ mạnh tại 66 điểm.

HSX**Cung cầu****Trung bình lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh**

Mở cửa phiên hôm nay, VN-Index tiếp tục nhờ sự hỗ trợ của BVH, MSN, VCB, EIB... tăng 1.6 điểm, tương ứng 0.39% lên 416.06 điểm. Sang đợt khòp lệnh liên tục, VN-Index vẫn duy trì được sắc xanh, nhưng đà tăng đã thu hẹp dần, đến 9h30 chỉ còn 1.69 điểm, tức 0.41% lên 416.15 điểm. Tuy nhiên đến 10h00, MSN, VIC, BVH bất ngờ sụt giảm khiến VN-Index rơi xuống 411.26 điểm tức mất 3.2 điểm. Toàn nhóm bluechips chỉ còn 3 mã tăng giá gồm EIB, CTG và SBT. VN-Index khép lại đợt khòp lệnh liên tục với mức giảm 3.69 điểm, tương ứng 0.89% chốt tại 410.77 điểm. Cuối phiên, biên độ giảm khá mạnh hơn 3% của BVH, MSN, VPL và sự giảm giá của 1 loạt blue-chips khác khiến VN-Index mất 5.08 điểm, rơi xuống dưới 410 điểm.

Giao dịch toàn phiên chỉ đạt 22.4 triệu đơn vị, trị giá 385 tỷ đồng, nhưng giao dịch thỏa thuận đã chiếm hơn 4.37 triệu cổ phiếu, tương đương 95 tỷ đồng

HNX:**Cung cầu****Trung bình lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****Diễn biến thị trường Hà Nội:**

Nhóm cổ phiếu chứng khoán không còn duy trì đà tăng như các phiên trước khiến HNX-Index đảo chiều giảm 0.29 điểm, tức 0.42% lùi về 68.14 điểm. Đầu đợt khòp lệnh liên tục, HNX-Index đảo chiều tăng nhẹ 0.01 điểm, chốt tại 68.44 điểm nhờ ORS, VSP tăng trần và 1 số cổ phiếu thu hẹp mức giảm, nhưng sắc xanh không duy trì được lâu. Giao dịch ảm đạm khiến phần lớn các cổ phiếu chìm trong sắc đỏ, đến 10h00, với gần 190 cổ phiếu giảm giá làm cho HNX-Index mất khoảng 1% lùi về 67.76 điểm. Chốt phiên, HNX-Index mất 0.71 điểm, tương ứng 1.04% xuống còn 67.72 điểm. Toàn sàn có đến 208 mã giảm giá, trong đó 58 mã giảm hết biên độ, chỉ có 45 mã tăng và 142 mã đứng giá.

Thanh khoản tiếp tục duy trì mức thấp với gần 24 triệu đơn vị, trị giá 234.57 tỷ đồng, nhưng giao dịch thỏa thuận đã chiếm đến 3.38 triệu đơn vị, tương đương 41.2 tỷ đồng

TIN CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN PVN

PVE- Tổng Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư và Thiết kế dầu khí: LNST công ty mẹ tăng mạnh.

Doanh thu thuần và LNST quý III đạt lần lượt là 94,34 tỷ đồng và 12,32 tỷ đồng, giảm 14,21% và tăng 314,81% so với cùng kỳ năm 2010. Sở dĩ doanh thu và LNST biến động trái chiều là nhờ chi phí giá vốn giảm khiến biên lợi nhuận gộp tăng mạnh kéo theo LNST tăng.

Lũy kế 9 tháng đầu năm 2011, PVE đạt 35,54 tỷ đồng LNST, tăng 166% so với cùng kỳ.

PXS-Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí: công bố kết quả kinh doanh 9 tháng

Quý III, PXS đạt 313,37 tỷ đồng doanh thu thuần và 15,01 tỷ đồng LNST. So với cùng kỳ năm 2010, doanh thu thuần tăng 163% và LNST tăng 6,38%.

Lũy kế 9 tháng đầu năm 2011, PXS đạt 73,55 tỷ đồng LNST, tăng 105,5% so với cùng kỳ.

PPE-CTCP Tư vấn điện lực dầu khí Việt Nam: công bố KQKD quý 3.

Doanh thu quý 3/2011 giảm nhẹ 4%, 9 tháng giảm 19% so với cùng kỳ 2010. Công ty không có khoản doanh thu hay chi phí tài chính.

9 tháng công ty có khoản thu nhập khác 11,24 tỷ đồng khiến LNST 9 tháng đạt 4,24 tỷ đồng, gấp gần 7 lần cùng kỳ 2010, vượt kế hoạch năm 77%.

LNST quý 3/2011 chỉ đạt 241 triệu đồng, giảm nhẹ 4% so với quý 3/2010.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 26 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 1 cổ phiếu tăng giá, 4 cổ phiếu đứng giá và 21 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PVE (tăng 1,75%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PTL (giảm 4,55%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 1,98% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 4,09 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 25/10:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	4,800	600	↓ -4.00	0.42	14.12	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	3,400	10,800	→ 0.00	0.32	26.15	HNX
3	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	6,300	60,200	↓ -4.55	0.37	0.62	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	23,500	433,200	→ 0.00	1.37	49.96	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	12,100	188,200	↓ -3.20	0.99	52.61	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	5,000	-	→ 0.00	0.46	N/A	HNX
7	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	6,700	2,600	↓ -4.29	0.62	5.04	HNX
8	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	5,600	45,200	↓ -3.45	0.56	0.84	HNX
9	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	15,600	81,700	↓ -2.50	0.93	7.12	HNX
10	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	11,600	211,100	↑ 1.75	2.03	8.35	HNX
11	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	12,700	459,300	↓ -1.55	0.81	6.41	HNX
12	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	16,500	66,100	↓ -2.37	0.71	21.15	HNX
13	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	8,000	6,700	↓ -3.61	0.77	2.14	HNX
14	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	15,000	57,800	↓ -1.32	1.27	5.64	HNX
15	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	10,700	645,300	↓ -2.73	0.47	1.73	HNX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	32,000	386,200	↓ -0.31	1.91	5.17	HSX
17	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	12,000	396,460	↓ -0.83	1.07	6.56	HSX
18	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	34,800	53,540	↓ -0.57	2.35	10.46	HSX
19	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	6,300	80,310	↓ -4.55	0.56	4.35	HSX
20	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	37,200	103,900	↓ -2.62	2.87	14.26	HSX
21	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	11,800	397,840	↓ -0.84	1.05	14.11	HSX
22	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,200	102,730	↓ -2.33	0.54	33.14	HSX
23	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	7,000	16,630	→ 0.00	0.59	1.59	HSX
24	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	7,500	94,120	↓ -1.32	0.68	8.51	HSX
25	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	10,200	187,180	↓ -2.86	0.92	N/A	HSX
26	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	5,600	9,720	↓ -3.45	0.56	N/A	HSX
27	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	5,000	-	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	3,400	-	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,100	2,400	↓ -8.89	0.37	N/A	UPCOM
30	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	2,800	-	→ 0.00	0.28	N/A	UPCOM

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Trường Thịnh	34.69	924.709	10.000	27/10/2011
Công ty cổ phần Thức ăn chăn nuôi Bạc Liêu	17	1.539.717	10.000	26/10/2011
Công ty Tài Chính Cổ phần HANDICO (HAFIC)	350	7.000.000	11.500	11/10/2011
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây lắp và Phát triển Nhà	37.76	1.123.581	10.000	03/08/2011

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
Tổng CTCP Đầu tư Xây dựng và Thương mại Việt Nam	HNX	263	03/10/2011
CTCP Supe Phot phát và Hóa chất Lâm Thao	HNX	540	03/10/2011
CTCP Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm Cà Mau	HNX	50	03/10/2011
CTCP Châu Á	HNX	36	27/09/2011
Quỹ Đầu Tư Tăng Trưởng ACB	HOSE	240	19/08/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Tập đoàn FLC	HSX	170	09/09/2011
CTCP CNG Việt Nam	HSX	162	05/09/2011
CTCP Khai Tắc và Chế biến Khoán Sản Lào Cai	HSX	85	05/09/2011
CTCP Thủy Sản Cửu Long	HSX	80	25/08/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	PPE	HNX	20	20/09/2011
CTCP Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân	GMX	HNX	53	15/09/2011
CTCP Tập đoàn FLC	FDT	HNX	30,5	12/09/2011
Công ty cổ phần Licogi 14	L14	HNX	28	13/09/2011

Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
FPT	48,300	47,700	-1.24	18,800
LCM	35,400	37,100	4.80	17,972
IJC	10,200	10,000	-1.96	13,995
DPM	32,100	32,000	-0.31	12,377
SJS	24,800	23,600	-4.84	11,716

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
KLS	10,400	10,000	-3.85	23,134
HBS	14,300	14,300	0.00	16,439
VND	10,600	10,200	-3.77	14,694
GBS	14,800	14,400	-2.70	12,505
ACB	21,300	21,300	0.00	10,212

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
HMC	10,100	10,600	500	4.95
VLF	12,200	12,800	600	4.92
RAL	16,400	17,200	800	4.88
SFC	20,700	21,700	1,000	4.83
LCM	35,400	37,100	1,700	4.80

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
SDG	23,000	24,600	1,600	6.96
SJ1	27,400	29,300	1,900	6.93
DLR	15,900	17,000	1,100	6.92
SHC	2,900	3,100	200	6.90
VC2	19,400	20,700	1,300	6.70

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VKP	1,500	1,400	-100	-6.67
BAS	1,800	1,700	-100	-5.56
KSH	24,000	22,800	-1,200	-5.00
SRF	20,100	19,100	-1,000	-4.98
CSM	12,100	11,500	-600	-4.96

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VGP	14,300	13,300	-1,000	-6.99
BLF	4,300	4,000	-300	-6.98
S96	11,500	10,700	-800	-6.96
CMI	5,800	5,400	-400	-6.90
HGM	86,000	80,100	-5,900	-6.86

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
FPT	11,144	DPM	10,967
VNM	9,157	FPT	9,958
DPM	7,315	VNM	9,609
MSN	4,244	DHG	7,108
VCB	4,211	VHC	4,665

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PGS	2,332	PVS	506
PVG	1,722	PVI	140
PVE	574	SDH	140
VCG	534	ICG	64
PVS	525	PVG	50

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339